TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **399**/2024/QĐST- HNGĐ	*Đ, ngày 20 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TP. HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 383/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Dũng Xuân S** – sinh năm 1964.

Nơi thường trú: Thôn T, Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị X** – sinh năm 1965.

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Ng, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Dũng Xuân S và bà Nguyễn Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Dũng Xuân S và bà Nguyễn Thị X không có con chung.

- Về tài sản của vợ chồng: Ông Dũng Xuân S và bà Nguyễn Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Dũng Xuân S là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Dũng Xuân S tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông S đã nộp theo Biên lai thu số 0071118 ngày 09/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Ủy ban nhân dân xã L,
huyện B, tỉnh Bình Phước.
(Số ĐKKH 38 ngày 09/4/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hồng